

THÔNG TIN

Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại A

Số công bố: 260000909/PCBA-HN

Ngày công bố: 20/05/2026

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIẢI PHÁP Y TẾ HSI

2. Địa chỉ: Tầng 29, Tòa Đông, Trung tâm Lotte, 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội

3. Số văn bản của cơ sở: 1905/2026/CV/HSI Ngày: 20/05/2026

4. Thiết bị y tế thuộc loại A

Tên thiết bị y tế: Móc phẫu thuật

Tên thương mại (nếu có):

Mã Global Medical Device Nomenclature – GMDN (nếu có):

Chủng loại: Theo phụ lục

Mã sản phẩm (nếu có):

Theo phụ lục

Quy cách đóng gói:

Mục đích sử dụng: Các dụng cụ phẫu thuật tiêu chuẩn của Surtex sản xuất được thiết kế để sử dụng thường quy trong các quy trình phẫu thuật chung.

Tuy nhiên, trách nhiệm của bác sĩ điều trị là lựa chọn các dụng cụ phù hợp cho từng thủ tục hoặc ứng dụng phẫu thuật cụ thể. Ngoài ra, bác sĩ phẫu thuật chịu trách nhiệm đảm bảo rằng nhân viên phòng mổ được đào tạo và thông tin đầy đủ, và họ có kinh nghiệm cần thiết để sử dụng các dụng cụ hiệu quả.

Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: ISO 13485:2016

5. Đối với thiết bị y tế chứa chất ma túy, tiền chất (nếu có):

6. Thông tin về chủ sở hữu thiết bị y tế:

Tên chủ sở hữu: Surtex Instruments Ltd

Địa chỉ chủ sở hữu: Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston

Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST, UNITED KINGDOM

7. Thông tin về cơ sở bảo hành (nếu có):

Tên cơ sở: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ GIẢI PHÁP Y TẾ HSI

Địa chỉ: Tầng 29, Tòa Đông, Trung tâm Lotte, 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội

Điện thoại cố định: 02466850182 Điện thoại di động:

8. Số công bố đủ điều kiện sản xuất đối với thiết bị y tế sản xuất trong nước:

9. Thành phần hồ sơ:

1	Văn bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại A.	x
2	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485	x
3	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu thiết bị y tế	x
4	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	x
5	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật thiết bị y tế bằng tiếng Việt, kèm theo tài liệu kỹ thuật mô tả chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chủ sở hữu thiết bị y tế ban hành.	x
6	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu thiết bị y tế công bố áp dụng	x
7	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của thiết bị y tế	x
8	Mẫu nhãn thiết bị y tế	x
9	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với thiết bị y tế nhập khẩu.	x

BẢNG KÊ CHI TIẾT THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN THIẾT BỊ Y TẾ	CHUNG LOẠI SẢN PHẨM	MÃ SẢN PHẨM (NẾU CÓ)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI (NẾU CÓ)	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT	Địa chỉ cơ sở sản xuất	NUỚC SẢN XUẤT
1	Móc lỗ rò Emmet kiểu số 3, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 220 mm	GY-681-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
2	Móc lỗ rò Simon chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 215 mm	GY-683-22			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
3	Móc lỗ rò Simon chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 215 mm	GY-685-22			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
4	Móc thăm dò Caspar kiểu số 1, gập góc 90°, đường kính 1,8 mm, dài 5,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 245 mm	NS-581-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
5	Móc thăm dò Caspar kiểu số 2, gập góc 90°, đường kính 2,0 mm, dài 7,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 245 mm	NS-581-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
6	Móc thăm dò Caspar kiểu số 3, gập góc 90°, đường kính 2,5 mm, dài 9,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 245 mm	NS-581-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
7	Móc thăm dò Caspar kiểu số 4, cong, đường kính 1,8 mm, dài 11,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 245 mm	NS-581-04			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
8	Móc cắt Braun chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 300 mm	OB-501-30			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
9	Móc cắt Smellie chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 300 mm	OB-505-30			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
10	Móc đôi Manson dùng trong phẫu thuật lác mắt ngành gập góc 3,0 mm, khoảng cách ngành 7,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 125 mm	OP-872-12			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
11	Móc tai Hartmann chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	OT-671-16			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
12	Móc tai Lucae đầu nhỏ, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-673-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom

13	Móc tai Lucae đầu vừa, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-673-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
14	Móc tai Lucae đầu lớn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-673-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
15	Móc tai Wagener kiểu số 1, kích thước đầu làm việc 4,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-675-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
16	Móc tai Wagener kiểu số 2, kích thước đầu làm việc 3,5 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-675-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
17	Móc tai Wagener kiểu số 3, kích thước đầu làm việc 3,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-675-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
18	Móc tai Wagener kiểu số 4, kích thước đầu làm việc 2,5 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-675-04			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
19	Móc tai Wagener kiểu số 5, kích thước đầu làm việc 2,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	OT-675-05			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
20	Móc tai Day đầu làm việc dài, kích thước 2,5 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 170 mm	OT-677-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
21	Móc tai Day đầu làm việc ngắn, kích thước 2,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 170 mm	OT-677-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
22	Móc cánh mũi Lange một ngạnh, đầu tròn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 230 mm	RH-761-22			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
23	Móc cánh mũi Fomon một ngạnh, đầu tròn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 170 mm	RH-763-17			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
24	Móc cánh mũi Fomon hai ngạnh, đầu tròn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RH-765-16			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
25	Móc cánh mũi Cottle-Neivert hai ngạnh, đầu tròn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 195 mm	RH-767-20			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom

26	Móc cánh mũi Cottle hai ngạnh sắc, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 145 mm	RH-771-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
27	Móc cánh mũi Cottle hai ngạnh, ngạnh trái có đầu tròn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 145 mm	RH-771-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
28	Móc cánh mũi Cottle hai ngạnh, ngạnh phải có đầu tròn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 145 mm	RH-771-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
29	Móc da Gillies kiểu 1, đầu nhỏ, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 180 mm	RT-012-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
30	Móc da Gillies kiểu 2, đầu lớn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 180 mm	RT-012-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
31	Móc da Kilner đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 145 mm	RT-014-15			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
32	Móc Frazier mảnh, đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 130 mm	RT-016-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
33	Móc Frazier mảnh, đầu tù, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 130 mm	RT-016-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
34	Móc Frazier mảnh, đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 180 mm	RT-016-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
35	Móc Frazier mảnh, đầu tù, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 180 mm	RT-016-04			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
36	Móc Kleinert-Kutz mảnh, kiểu 1, đầu nhỏ, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-020-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
37	Móc Kleinert-Kutz mảnh, kiểu 2, đầu lớn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-020-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
38	Móc Kleinert-Kutz mảnh, kiểu 3, đầu lớn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-020-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom

39	Móc Graefe đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 150 mm	RT-024-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
40	Móc Graefe đầu tù, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 150 mm	RT-024-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
41	Móc da đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-026-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
42	Móc da đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-026-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
43	Móc da đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-026-03			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
44	Móc da đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-026-04			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
45	Móc da O'Conner đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-030-16			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
46	Móc niêm mạc Joseph đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 155 mm	RT-034-15			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
47	Móc niêm mạc Freer nhọn, chiều rộng 3,2 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 150 mm	RT-072-15			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
48	Móc niêm mạc Joseph chiều rộng 2,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 165 mm	RT-074-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
49	Móc niêm mạc Joseph chiều rộng 5,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 165 mm	RT-074-05			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
50	Móc niêm mạc Joseph chiều rộng 7,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 165 mm	RT-074-07			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
51	Móc niêm mạc Joseph chiều rộng 10,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 165 mm	RT-074-10			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom

52	Móc sụn Alar Kilner nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 80 mm	RT-076-10			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
53	Móc sụn Alar Converse nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 115 mm	RT-078-12			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
54	Móc sụn Alar Cottle 4 răng hơi nhọn, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 140 mm	RT-080-14			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
55	Móc mạch máu Moldestad chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 120 mm	RT-110-12			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
56	Móc gân cải tiến Mannerfelt chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 160 mm	RT-134-16			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
57	Móc xương Lambotte chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 270 mm	RT-226-27			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
58	Móc phẫu tích mạch máu theo chiều dọc, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 235 mm	RT-341-23			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
59	Móc Caspar kích thước 38 mm, chất liệu thép không gỉ	RT-961-01			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
60	Móc Caspar kích thước 58 mm, chất liệu thép không gỉ	RT-961-02			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
61	Móc khí quản Iterson đầu nhọn, chất liệu thép không gỉ, 170 mm	TM-171-16			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
62	Móc khí quản Iterson đầu tù, chất liệu thép không gỉ, 170 mm	TM-173-16			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
63	Móc khí quản Jackson chất liệu thép không gỉ, 180 mm	TM-191-17			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
64	Móc xương Dingman kích thước đầu 10,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 200 mm	OM-613-10			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom

65	Móc xương Dingman kích thước đầu 20,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 200 mm	OM-615-20			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom
66	Móc thăm Shea gấp góc 45°, đầu tù kích thước đầu 2,0 mm, chất liệu thép không gỉ, dài khoảng 155 mm	OT-497-20			SURTEX INSTRUMENTS LTD	Unit 202 Kingspark Business Centre, 152-178 Kingston Road, New Malden, London, London, Surrey, KT3 3ST	United Kingdom